TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 87/2023/QĐ-PT	*Bến Tre, ngày 13 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Ông Huỳnh Ngọc Dũng

Các Thẩm phán: Ông Phan Thanh Tòng

Ông Tôn Văn Thông

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 63/2022/QĐST-DS ngày 20 tháng 9 năm 2022,

Toà án nhân dân thành phố Bến Tre đã căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc *"Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất"* giữa:

Nguyên đơn: Lê Thị X, sinh năm 1985

Địa chỉ: phường K, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp của bà X: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1994. Địa chỉ: ấp C, xã A, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Nguyễn Thị Tuyết H, sinh năm 1967

Địa chỉ: phường N, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Mai Xuân H1, sinh năm 1969

Địa chỉ: phường D, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Tại đơn kháng cáo đề ngày 02 tháng 11 năm 2022, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Mai Xuân H1 yêu cầu hủy toàn bộ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 63/2022/QĐST-DS ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, giao hồ sơ về cấp sơ thẩm giải quyết lại theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp phát biểu: ngày 06/5/2021, bà Lê Thị X là nguyên đơn khởi kiện yêu cầu hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà và bà Nguyễn Thị Tuyết H đối với thửa đất số 52, tờ bản đồ số 4, diện

tích 253,6m^2 tọa lạc tại phường D, thành phố B. Buộc bà H có trách nhiệm hoàn trả cho bà số tiền 370.000.000 đồng. Ngày 20/9/2022, anh Nguyễn Văn Đ là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin rút đơn khởi kiện với lý do cần thu thập thêm chứng cứ và để các bên có thể thương lượng lại về nội dung vụ án. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự thì anh Đ là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin rút đơn khởi kiện là phù hợp quy định pháp luật, không ảnh hưởng quyền và lợi ích của bà H1. Nếu bà H1 có yêu cầu thì được quyền khởi kiện vụ án dân sự theo đúng quy định pháp luật. Do đó, đề nghị Hội đồng phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 5 Điều 314 Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của bà Mai Xuân H1, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 63/2022/QĐST-DS ngày 20/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên, xét kháng cáo của bà Mai Xuân H1, Hội đồng phúc thẩm nhận định:

[1] Ngày 06/5/2021, bà Lê Thị X1 khởi kiện bà Nguyễn Thị Tuyết H về việc tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 52, tờ bản đồ số 4, diện tích 253,6m^2 tọa lạc tại phường D, thành phố B. Ngày 20/9/2022, anh Nguyễn Văn Đạt là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin rút đơn khởi kiện với lý do cần thu thập thêm chứng cứ và để các bên có thể thương lượng lại về nội dung vụ án. Theo nội dung hợp đồng ủy quyền ngày 06/5/2021 được chứng thực tại Uỷ ban nhân dân xã A, thành phố B, bà X ủy quyền cho anh Đ được tham gia tố tụng và được toàn quyết quyết định các vấn đề liên quan đến vụ án, do đó việc anh Đ có đơn rút đơn khởi kiện thuộc phạm vi ủy quyền, phù hợp quy định pháp luật. Theo hồ sơ vụ án, bị đơn Nguyễn Thị Tuyết H không có yêu cầu phản tố, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Mai Xuân H1 không có yêu cầu độc lập. Do đó, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự "1. Sau khi thụ lý vụ án thuộc thẩm quyền của mình, Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án trong các trường hợp sau đây:...c) Người khởi kiện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện…", anh Đ rút đơn khởi kiện được Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre chấp nhận và ban hành quyết định đình chỉ giải quyết vụ án là có căn cứ, không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà H1. Nếu bà H1 cho rằng quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm thì có quyền tự mình hoặc thông qua người đại diện hợp pháp khởi kiện vụ án tại Tòa án có thẩm quyền để yêu cầu bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Vì vậy, kháng cáo của bà H1 là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[2] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng phúc thẩm nên được chấp nhận.

[3] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bà H1 phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bà Mai Xuân H1.

Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 63/2022/QĐST-DS ngày 20/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: bà Mai Xuân H1 phải chịu 300.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0010084 ngày 05/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- TAND thành phố Bến Tre;
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre;
- Phòng KTNV&THA;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Huỳnh Ngọc Dũng